

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED -CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: 420 G TABLE NR. 1

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Zante Palmer	0	3
BLACK	Mckenzie September	1	

1	e4.	b6.	41	h4.	g3.
2	d4.	Bb7.	42	Kf1.	h5.
3	Nc3.	e6.	43		
4	Nf3.	Bb4.	44		
5	Bd3.	Nf6.	45		
6	es.	Ne4.	46		
7	Bxe4.	Bxe4.	47		
8	O-O.	Bxc3	48		
9	bxc3.	O-O.	49		
10	Re1.	Bb7.	50		
11	Qd3.	h6.	51		
12	Re3.	cs.	52		
13	Bb2.	Ng6.	53		
14	Ne1.	cxdd.	54		
15	cxdd.	Nb4.	55		
16	Qd1.	fs.	56		
17	Rh3.	nds.	57		
18	Qd2.	Qe8.	58		
19	c4.	Ne7.	59		
20	Ba3.	Rf7.	60		
21	Bxe7.	Rxe7.	61		
22	Rc1.	Rcg.	62		
23	Rc3.	Qf8.	63		
24	Nf3.	gs.	64		
25	Ne1.	Rh7.	65		
26	f4.	g4.	66		
27	Rhe3.	Qb4.	67		
28	Nd3.	Qa4.	68		
29	Qc2.	Qc6.	69		
30	Nb4.	Qc7.	70		
31	ds.	as.	71		
32	d6.	Qc5.	72		
33	Ndg.	exds.	73		
34	cxds.	Qxe3.	74		
35	Rxe3.	Rxc2.	75		
36	eb.	Bxds.	76		
37	e7.	Bf7.	77		
38	Res.	Rcs.	78		
39	es=Qt.	Bxe8.	79		
40	Rxe8.	Kg7.	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED -CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: 41/20 Girls TABLE NR. 1

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Zante Palmer	0	3
BLACK	Mckenzie September	1	

1	e4	b6	41	h4	g3
2	d4	Bb7	42	Kf1	h5
3	Nc3	e6	43	resign	
4	Nf3	Bb4	44		
5	Bd3	Nf6	45		
6	es	Ne4	46		
7	Bxe4	Bxe4	47		
8	O-O	Bxc3	48		
9	bxc3	O-O	49		
10	Re1	Bb7	50		
11	Qd3	h6	51		
12	Re3	cs	52		
13	Bb2	Ng6	53		
14	Ne1	cxdd	54		
15	cxdd	Nb4	55		
16	Qd1	fs	56		
17	Rh3	nds	57		
18	Qd2	Qe8	58		
19	c4	Ne7	59		
20	Ba3	Rf7	60		
21	Bxe7	Rxe7	61		
22	Rc1	Rcg	62		
23	Rc3	Qf8	63		
24	Nf3	gs	64		
25	Ne1	Rh7	65		
26	f4	g4	66		
27	Re3	Qb4	67		
28	Nd3	Qa4	68		
29	Qc2	Qc6	69		
30	Nb4	Qc7	70		
31	ds	as	71		
32	d6	Qc5	72		
33	Nds	exds	73		
34	cxds	Qxe3	74		
35	Rxe3	Rxc2	75		
36	eb	Bxds	76		
37	e7	Bf7	77		
38	Res	Rcs	78		
39	es=Qt	Bxe8	79		
40	Rxe8	Kg7	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U18 20 Girls TABLE NR. 3

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Mothee Petlele	0	3
BLACK	Elsje Jacobs	1	

1	e4	e6	41	Nh4	Nb5
2	Nf3	d5	42	Ng6+	Ke8
3	exd5	exd5	43	gxf6	gxf6
4	d4	Nf6	44	Kg4	Nxc3
5	Bf4	Nc6	45	Nf4	as
6	c3	Bf5	46	Ne6	bs
7	Bd3	Bd6	47	Kh5	ay
8	Bxd6	Bxd3	48	Kg6	Ne4
9	Qxd3	Qxd3	49	Nc7	Ice7
10	O-O	O-O	50	Nab	az
11	Nbd2	Rfe8	51	Nb4	Kd6
12	Rfe1	Re7	52	Kf7	C5
13	Rxe7	Nxe7	53	dxcs+	Kxc5
14	Ng5	Re8	54	Nc2	o2
15	Naf3	Nc6	55	Ke4	by
16	h3	ab	56	Nal	Kc4
17	Qf5	h6	57	o:26	o:47
18	Re1	Qe6	58		
19	Qf4	Ne4	59		
20	az	Nxe5	60		
21	Nxe5	cb	61		
22	Nd3	Qf6	62		
23	Qxf6	Nxf6	63		
24	Kf1	Kf8	64		
25	Nc5	Ne4	65		
26	Nd3	bb	66		
27	f3	Nd6	67		
28	Rxe8+	Kxe8	68		
29	Ke2	Nc4	69		
30	Nd2	Nxb2	70		
31	f4	Ke7	71		
32	f5	h5	72		
33	Kf3	Kf6	73		
34	Kf4	Nd3+	74		
35	Ke3	Ne1	75		
36	g4	hxg4	76		
37	hxg4	Nc2+	77		
38	Kf4	Nxc3	78		
39	g5+	Ke7	79		
40	Nf3	f6	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U20 Girls TABLE NR. 3

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Mothee Petlele	0	3
BLACK	Elsje Jacobs	1	

1	e4	e6	41	Nh4	Nb5
2	Nf3	d5	42	Ng6+	Ke8
3	exd5	exd5	43	gxf6	gxf6
4	d4	Nf6	44	Kg4	Nxc3
5	Bf4	Nc6	45	Nf4	as
6	c3	Bf5	46	Ne6	bs
7	Bd3	Bd6	47	Kh5	ay
8	Bxd6	Bxd3	48	Kg6	Ne4
9	Qxd3	Qxd3	49	Nc7	Ice7
10	O-O	O-O	50	Nab	az
11	Nbd2	Rfe8	51	Nb4	Kd6
12	Rfe1	Re7	52	Kf7	C5
13	Rxe7	Nxe7	53	dxcs+	Kxc5
14	Ng5	Re8	54	Nc2	az
15	Naf3	Nc6	55	Ke6	by
16	h3	ab	56	Nal	Kc4
17	Qf5	h6	57		
18	Re1	Qe6	58		
19	Qf4	Ne4	59		
20	az	Nxe5	60		
21	Nxe5	cb	61		
22	Nd3	Qf6	62		
23	Qxf6	Nxf6	63		
24	Kf1	Kf8	64		
25	Nc5	Ne4	65		
26	Nb3	bb	66		
27	f3	Nd6	67		
28	Rxe8+	Kxe8	68		
29	Ke2	Nc4	69		
30	Nd2	Nxb2	70		
31	f4	Ke7	71		
32	f5	h5	72		
33	Kf3	Kf6	73		
34	Kf4	Nd3+	74		
35	Ke3	Ne2	75		
36	g4	hxg4	76		
37	hxg4	Nc2+	77		
38	Kf4	Nxc3	78		
39	g5+	Ke7	79		
40	Nf3	f6	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: Under 20 Girls TABLE NR. 4

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Marilene Van Den Bergh	1	3
BLACK	Vuyiswa Dladla	0	

1	d4	d5	41	g5+	Kg7
2	Nf3	Nf6	42	h4	Kh7
3	e3	Bg4	43	Kf1	Kg8
4	h3	BxNf3	44	Ke1	Kg7
5	Qxbf3	e6	45	Ra7	Qd6
6	Bd3	Be7	46	Qxe4	Rf5
7	Nd2	Nc6	47	Ra8	Bc7
8	c3	a6	48	Qe8	Bd8
9	Qe2	e5	49	RxB	QxR
10	dxe5	Nxe5	50	QxQ	F6
11	Bc2	h6	51		
12	Nf3	Nd7	52	#	
13	Nd4	g6	53		
14	Bd3	Jcs	54		
15	BxNf3	c4	55		
16	Bc2	Qc7	56		
17	Nd4	o-o-o	57		
18	Bd2	Kb8	58		
19	b3	Ne4	59		
20	BxNe4	dxBe4	60		
21	b4	b5	61		
22	a4	Ne5	62		
23	o-o	Rd5	63		
24	axb5	axb5	64		
25	Ra2	Kc8	65		
26	Ra8+	Kd7	66		
27	RxRh8	h5	67		
28	Ra8	Nc6	68		
29	NxN	QxN	69		
30	Ra1	Bd8	70		
31	Ra2	*Ke6	71		
32	g4	Ke7	72		
33	Ra7+	Kf8	73		
34	Rab	Qe8	74		
35	Ra8	Kg7	75		
36	Ra2	De6	76		
37	Rab	Qe5	77		
38	f4	Qe7	78		
39	Qf2	Qd1	79		
40	Qg2	Kh6	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: TABLE NR. 4

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Marilene vanden Bergh	1	3
BLACK	Vuyiswa Dladla	0	

1	d4	d5	41	g5+	Kg7
2	Nf3	Nf6	42	h4	Kh7
3	e3	Bg4	43	Kf1	Kg8
4	h3	BxNf3	44	Ke1	Kg7
5	Qxf3	e6	45	Ra7	Qd6
6	Bd3	Be7	46	Qxe4	Rf5
7	Nd2	Nc6	47	Ra8	Bc7
8	c3	a6	48	Qe8	Bd8
9	Qe2	e5	49	Rxd8	Qxd8
10	dxe5	Nxe5	50	Qxd8	F6
11	Bc2	h6	51	Ra7#	
12	Nf3	Nd7	52		
13	Nd4	g6	53		
14	Bd3	c5	54		
15	Nf3	c4	55		
16	Bc2	Qc7	56		
17	Nd4	o-o-o	57		
18	Bd2	Kb8	58		
19	b3	Ne4	59		
20	Bxe4	dxel4	60		
21	b4	b5	61		
22	a4	Ne5	62		
23	o-o	Rd5	63		
24	axb5	axb5	64		
25	Ra2	Kc8	65		
26	Ra8+	Kd7	66		
27	Rxh8	h5	67		
28	Ra8	Nc6	68		
29	NxNb	Qxc6	69		
30	Ra1	Bd8	70		
31	Ra2	Ke7	71		
32	g4	Ke7	72		
33	Ra7+	Kf8	73		
34	Rab	Qe8	74		
35	Ra8	Kg7	75		
36	Ra2	Qe6	76		
37	Rab	Qe5	77		
38	f4	Qe7	78		
39	Qf2	Qd1	79		
40	Qg2	Kh6	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U/20 Girls TABLE NR. 5

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Bonicia Du Toit	1	3
BLACK	Ziandri Bothma	0	

1	d4.	e5.	41	Rg1t	Kh3
2	dxe5	Nac6	42	h6	Kh4
3	Nf3	Qe7	43	h6	Kh5
4	Bf4	Qb4+	44	Kb7	Kh6
5	Bd2.	Qxb2	45	Q=hg#	
6	Nc3.	Nb4	46		
7	Nd4	Bc5.	47		
8	Rb1	Qa3	48		
9	Nd-b5	Qa5.	49		
10	a3	Qb6.	50		
11	e3	Nh6.	51		
12	axb4	Be7	52		
13	Qe6	Qe6.	53		
14	Ndxc7+	Qkf8	54		
15	Nxe6	dxe6.	55		
16	Nd6.	Bd7.	56		
17	Bb5	Bxb5	57		
18	Nxb5	g6.	58		
19	e4.	BKq7.	59		
20	Bxb6+	Kxb6	60		
21	0-0.	Ra-d8	61		
22	Nd6	b6.	62		
23	Qf3	f5	63		
24	Nf7+	Kq7	64		
25	Nxd8	Rxd8	65		
26	Rf-d1	fxc4	66		
27	Qb3	Rf8	67		
28	Qxe6.	Bh4.	68		
29	g3	e3.	69		
30	gxh4.	exf2+	70		
31	Kf1	Kh6.	71		
32	Qe7	Rf5	72		
33	Rd7	Kh5.	73		
34	Qxh7+	Kg4.	74		
35	Qxg6+	Ke4.	75		
36	Qxf5+	Kxf5	76		
37	Rxd7	Kxc8	77		
38	Rd1.	Kf4.	78		
39	Kxf2	Kg4.	79		
40	Rf7	Q5.	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U/20 Girls TABLE NR. 5

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Bonicia Du Toit	1	3
BLACK	Ziandri Bothma	0	

1	d4	e5	41	Rg1t	Kh3
2	dxe5	NC6	42	h5	Kh4
3	Nf3	Ge7	43	h6	Kh5
4	Bf4	Qb4+	44	h7	Kh6
5	Bd2	Qxb2	45	Qh8#	
6	Nc3	Nb4	46		
7	Nd4	Bc5	47		
8	Rb1	Qa3	48		
9	Nb5	Qa5	49		
10	a3	Qb6	50		
11	e3	Nh6	51		
12	axb4	Be7	52		
13	Nd5	Qe6+	53		
14	Nxc7+	Kf8	54		
15	NxQe6	dxe6	55		
16	Nd6	Bd7	56		
17	Bb5	Bxb5*	57		
18	Nxb5	g6	58		
19	e4	Kg7	59		
20	BxN	KxB	60		
21	0-0	Rd8	61		
22	Nd6	b6	62		
23	Qf3	f5*	63		
24	Nf7+	Kg7	64		
25	RxRd8	RxRd8	65		
26	Rd1	fxc4	66		
27	Qb3	Rf8	67		
28	Qxe6	Bh4	68		
29	g3	e3	69		
30	gxh4	exf2+	70		
31	Kf1	Kh6	71		
32	Qe7	Rf5	72		
33	Rd7	Kh5	73		
34	Qxh7+	Kg4	74		
35	Qxg6+	Kf4	75		
36	QxRf5	KxQf5	76		
37	Rxa7	Kxc5	77		
38	Rd1	Kf4	78		
39	Kxf2	Kg4	79		
40	Rf7	b5	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U120 TABLE NR. 9

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Ethan Prenzec	1	3
BLACK	Mathema Kgomo	0	

1	e4	d6	41		
2	d4	Nf6	42		
3	Nc3	g6	43		
4	f4	Bg7	44		
5	Nf3	Bg4	45		
6	Be2	cc6	46		
7	0-0	0-0	47		
8	Kh1	Res	48		
9	Qe1	Bxf3	49		
10	Rxf3	e5	50		
11	dxe5	dxe5	51		
12	fxe5	Rxe5	52		
13	Bf4	Re8	53		
14	Bg5	Nbd7	54		
15	Qh4	Re6	55		
16	Raf1	Qc7	56		
17	R3f2	Qe5	57		
18	Bc4	Rd6	58		
19	Bf4	Qc5	59		
20	Bxd6	Qxc4	60		
21	Be7	Nhs	61		
22	g4	Bd4	62		
23	Rxf7	Nht6	63		
24	Rxf6	Nxf6	64		
25	Rxf6	Bxf6	65		
26	Qxf6	Qf7	66		
27	g5	Re8	67		
28	Qxf7	Kxf7	68		
29	Bf6	Re6	69		
30	e5	c5	70		
31	Ne4	Rb6	71		
32	Nxc5	Rxb2	72		
33	e6+	Ke8	73		
34	Bxb2		74		
35			75		
36		MN Kgomo	76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U120 Open TABLE NR. 9

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Ethan Prenzec	1	3
BLACK	Mathema Kgomo	0	

1	e4	db	41		
2	d4	Nf6	42		
3	Nc3	g6	43		
4	f4	Bg7	44		
5	Nf3	Bg4	45		
6	Re2	cc6	46		
7	0-0	0-0	47		
8	Kh1	Res	48		
9	Qe1	Bxf3	49		
10	Rxf3	c5	50		
11	dxe5	dxe5	51		
12	fxe5	Rxe5	52		
13	Bf4	Re8	53		
14	Bg5	Nd7	54		
15	Qh4	Re6	55		
16	Raf1	Qc7	56		
17	R3f2	Qe5	57		
18	Bc4	Rdb	58		
19	Bf4	Qc5	59		
20	Bxd6	Qxc4	60		
21	Be7	Nhs	61		
22	g4	Bd4	62		
23	Rxf7	Nht6	63		
24	Rixf6	Nxf6	64		
25	Rxf6	Bxf6	65		
26	Qxf6	Qf7	66		
27	g5	Rd8	67		
28	Qxf7	Kxf7	68		
29	Bf6	Re6	69		
30	e5	c5	70		
31	Ne4	Rbb	71		
32	Nxc5	Rxb2	72		
33	e6+	Ke8	73		
34	Bxb2		74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39		MN Kgomo	79		
40			80		